

Số: 28/2017/QĐST-HNGĐ

Đạ Huoai, ngày 28 tháng 7 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 23/2017/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 4 năm 2017, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Võ Thị L – sinh năm: 1977

Trú tại: Thôn A – xã Đ – huyện Đ – tỉnh Lâm Đồng.

- Bị đơn: Ông Đàm Hữu L – sinh năm: 1972

Trú tại: Thôn A – xã Đ – huyện Đ – tỉnh Lâm Đồng.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Võ Thị N – sinh năm: 1979

Trú tại: Đường P – tổ dân phố B – thị trấn M – huyện Đ – tỉnh Lâm Đồng.

2. Ngân hàng C

Trụ sở: Tòa nhà D – Bán đảo L – phường H – quận H – thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết T – Chức vụ: Tổng giám đốc Ngân hàng C.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Chí T – Chức vụ: Phó giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng C huyện Đ – Chi nhánh Ngân hàng C tỉnh Lâm Đồng.

Địa chỉ: Số Đ đường H – tổ dân phố E – thị trấn M – huyện Đ – tỉnh Lâm Đồng.

Theo văn bản ủy quyền số 01-UQ/NHCSXH ngày 19 tháng 7 năm 2017 của ông Trần Cao C – Chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng C huyện Đ – Chi nhánh Ngân hàng C tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 288, 357, 463, 466 và Điều 468 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào các Điều 27, 37, 55, 81 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 11, khoản 7 Điều 26, khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường

vụ Quốc hội và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Võ Thị L và ông Đàm Hữu L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Võ Thị L và ông Đàm Hữu L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cho bà Võ Thị L được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục, chăm sóc 01 con chung là Đàm Hữu P – sinh ngày 02/01/2001 cho đến tuổi thành niên.

Ông Đàm Hữu L không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định Luật hôn nhân và gia đình.

- Về nợ chung:

Ông Đàm Hữu L và bà Võ Thị L phải có trách nhiệm liên đới trả cho bà Võ Thị N số tiền là 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) trong đó ông Đàm Hữu L phải có trách nhiệm trả cho bà Võ Thị N số tiền là 10.000.000đ (mười triệu đồng), bà Võ Thị L phải có trách nhiệm trả cho bà Võ Thị N số tiền là 10.000.000đ (mười triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự.

Ông Đàm Hữu L và bà Võ Thị L phải có trách nhiệm liên đới trả cho Ngân hàng C số tiền là 12.177.000đ (mười hai triệu một trăm bảy mươi bảy ngàn đồng) trong đó tiền gốc là 12.000.000đ và tiền lãi là 177.000đ (Tiền lãi đã được tính đến ngày 20/7/2017) trong đó ông Đàm Hữu L phải có trách nhiệm trả cho Ngân hàng C số tiền là 6.088.500đ (sáu triệu không trăm tám mươi tám

ngàn năm trăm đồng) trong đó tiền gốc là 6.000.000đ và tiền lãi là 88.500đ, bà Võ Thị L phải có trách nhiệm trả cho Ngân hàng C số tiền là 6.088.500đ trong đó tiền gốc là 6.000.000đ và tiền lãi là 88.500đ. Kể từ ngày 21/7/2017 ông Đàm Hữu L và bà Võ Thị L phải có trách nhiệm liên đới tiếp tục trả tiền lãi của số nợ gốc 12.000.000đ theo mức lãi suất thoả thuận trong hợp đồng tín dụng số 6600000706999330 ngày 29/3/2016 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc 12.000.000đ, ông Đàm Hữu L và bà Võ Thị L mỗi người phải có trách nhiệm trả một nửa số tiền lãi phát sinh của số nợ gốc 12.000.000đ kể từ ngày 21/7/2017.

Ông Đàm Hữu L và bà Võ Thị L phải có trách nhiệm liên đới trả cho Ngân hàng C số tiền là 30.442.500đ (ba mươi triệu bốn trăm bốn mươi hai ngàn năm trăm đồng) trong đó tiền gốc là 30.000.000đ và tiền lãi là 442.500đ (Tiền lãi đã được tính đến ngày 20/7/2017) trong đó ông Đàm Hữu L phải có trách nhiệm trả cho Ngân hàng C số tiền là 15.221.250đ (mười lăm triệu hai trăm hai mươi một ngàn hai trăm năm mươi đồng) trong đó tiền gốc là 15.000.000đ và tiền lãi là 221.250đ, bà Võ Thị L phải có trách nhiệm trả cho Ngân hàng C số tiền là 15.221.250đ (mười lăm triệu hai trăm hai mươi một ngàn hai trăm năm mươi đồng) trong đó tiền gốc là 15.000.000đ và tiền lãi là 221.250đ. Kể từ ngày 21/7/2017 ông Đàm Hữu L và bà Võ Thị L phải có trách nhiệm liên đới tiếp tục trả tiền lãi của số nợ gốc 30.000.000đ theo mức lãi suất thoả thuận trong hợp đồng tín dụng số 6600000708473671 ngày 22/9/2016 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc 30.000.000đ, ông Đàm Hữu L và bà Võ Thị L mỗi người phải có trách nhiệm trả một nửa số tiền lãi phát sinh của số nợ gốc 30.000.000đ kể từ ngày 21/7/2017.

- Về án phí:

Bà Võ Thị L phải nộp 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 782.743đ (bảy trăm tám mươi hai ngàn bảy trăm bốn mươi ba đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà bà Võ Thị L đã nộp là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2015/0007773 ngày 18/4/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đạ Huoai – tỉnh Lâm Đồng. Bà Võ Thị L còn phải nộp 632.743đ (sáu trăm ba mươi hai ngàn bảy trăm bốn mươi ba đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Đàm Hữu L phải nộp 782.743đ (bảy trăm tám mươi hai ngàn bảy trăm bốn mươi ba đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Võ Thị N không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho bà Võ Thị N số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 500.000đ (năm trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2015/0007785 ngày 24/5/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đạ Huoai – tỉnh Lâm Đồng.

Ngân hàng C không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- Chi cục THADS huyện Đạ Huoai;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đinh Xuân Trường